

Số: 241 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lào Cai**

Ngày 12 tháng 4 năm 2017, tại tỉnh Lào Cai Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Lào Cai về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng có Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Tây Bắc và Bộ Tư lệnh Quân khu II.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh và ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực.

Thay mặt Chính phủ biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai đã phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, cầu thị, quyết tâm cao, khát vọng vươn lên, phần đầu khắc phục khó khăn để đạt được thành tựu quan trọng trong những năm qua; năm 2016 kinh tế tăng trưởng ổn định với tốc độ cao (trên 10%); cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực (tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp trong GDP giảm nhanh từ 45,1% năm 2000 xuống còn 15,6% năm 2016). Đã thu hút được nhiều nhà đầu tư trong đó có một số nhà đầu tư chiến lược trong các lĩnh vực: nông nghiệp, du lịch và dịch vụ giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu, lối mở đạt trên 2 tỷ USD. Du lịch phát triển mạnh, đón 2,77 triệu lượt khách, tăng 33% so với năm 2015. Thu ngân sách tăng nhanh, bình quân là 17%/năm. Đặc biệt, thu nội địa tăng gần 22%, cao nhất trong các tỉnh Tây Bắc. Chỉ số PCI của Tỉnh 3 năm gần đây nằm trong số 5 tỉnh cao nhất cả nước. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) nằm trong nhóm trung bình cao.

Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng trọng yếu; xây dựng nông thôn mới đạt quả khá cao so với các địa phương trong vùng (28/143 xã đạt chuẩn); văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân có bước cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; quốc phòng - an ninh và trật tự - an toàn xã hội được giữ bảo đảm; công tác đối ngoại được tăng cường, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân được chú trọng; năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, Lào Cai vẫn là một tỉnh nghèo, quy mô kinh tế nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao, phát triển chưa đồng đều, thiếu bền vững, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiếu và lạc hậu, nhất là hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; hiệu quả kết nối với các vùng kinh tế trọng điểm chưa cao; thu ngân sách trên địa bàn mới chỉ đáp ứng được 41% chi ngân sách địa phương; tỷ lệ hộ nghèo (27,41%), cận nghèo (10,52%) còn cao; ô nhiễm môi trường công nghiệp chưa được xử lý triệt để. Đời sống người dân vùng sâu vùng xa, nhiều nơi vẫn còn khó khăn. Phát triển doanh nghiệp còn hạn chế (*299 người/1 doanh nghiệp, trung bình cả nước là 140 người/1 doanh nghiệp*). Nông nghiệp, dược liệu phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; phát triển nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, nhất là nhân lực chất lượng cao cho yêu cầu phát triển du lịch, dịch vụ; an ninh nông thôn ở một số nơi tiềm ẩn yếu tố phức tạp; tình trạng buôn bán ma túy, phụ nữ, trẻ em, buôn lậu hàng hóa, gian lận thương mại, vi phạm an toàn thực phẩm diễn biến phức tạp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

Để xây dựng Lào Cai đến năm 2020 là tỉnh giàu mạnh, trung tâm phát triển của vùng Tây Bắc, tỉnh khá của cả nước, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lào Cai cần phát huy truyền thống tốt đẹp, khẩn trương khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém, đoàn kết, nỗ lực với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, khai thác tiềm năng, lợi thế, có giải pháp đột phá, thực hiện quyết liệt để xây dựng Tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện. Tỉnh cần tập trung một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01 của Chính phủ và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2017, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo.
2. Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết số 19, 35, 60 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Tập trung khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Phấn đấu đến năm 2020 tăng gấp đôi số doanh nghiệp hoạt động hiện có.
3. Tăng cường quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản. Quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước. Huy động các nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát huy điều kiện thổ nhưỡng phong phú, khí hậu, địa hình đa dạng để Lào Cai trở thành trung tâm phát triển dược liệu của cả nước; phát triển mạnh các doanh nghiệp nông nghiệp, trang trại; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng gắn với giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số... Khuyến khích tích tụ đất đai để sản xuất hàng hóa lớn, tận dụng lợi thế theo quy mô, dễ ứng dụng công nghệ, giảm chi phí sản xuất.

Nghiên cứu và có bước đi phù hợp để phát huy lợi thế có đường biên giới với Trung Quốc. Nâng cao hiệu quả và xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai là đầu mối trung chuyển hàng hóa của các nước tiêu vùng sông Mê Kông, ASEAN, Trung

Quốc, trung tâm logistics hiện đại của khu vực, quốc tế; có kết nối với hệ thống cảng biển, cảng cạn, cảng hàng không, ga đường sắt, mạng lưới giao thông đường bộ, cửa khẩu quốc tế.

4. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, quản lý sản lượng khai thác; việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản phải gắn với thị trường tiêu thụ; quản lý chặt, không để xuất khẩu lậu. Khuyến khích thu hút đầu tư chế biến sâu gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

5. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là du lịch (*đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch*). Phần đầu năm 2017 thu hút được 3 triệu du khách và đến năm 2020 thu hút được 5 - 6 triệu du khách và cơ cấu du lịch trong GRDP phải đạt 30%. Để xây dựng Sa Pa là khu du lịch quốc gia, tầm cỡ quốc tế phải tập trung quản lý đất đai, quản lý quy hoạch đô thị, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc,...

6. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (*phản ánh cải thiện không chỉ thứ hạng mà còn phải tăng cao về điểm số đánh giá năng lực cạnh tranh – PCI và hiệu quả quản trị, hành chính công PAPI*).

7. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (*kiên trì và có giải pháp hiệu quả chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; tăng cường trấn áp tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, có biện pháp không để xảy ra buôn bán phụ nữ, trẻ em...*). Chú trọng làm tốt công tác đối ngoại và quốc phòng an ninh, bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

8. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và tác phong Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về áp dụng cơ chế đặc thù để lại 100% số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu và 100% vượt thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất của các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ có giải pháp hỗ trợ cho các địa phương tăng trưởng mạnh.

2. Về để lại 100% số thu đối với:

- Quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép do Trung ương cấp: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương đề xuất, xử lý chung cho cả nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về chính sách bảo hộ sản xuất đối với sản phẩm thép và DAP: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Công Thương, Bộ Tài chính áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại theo đúng pháp luật. Đồng thời kiên quyết ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhập lậu hàng hóa qua các đường tiểu ngạch, lối mở vào Việt Nam làm ảnh hưởng đến sản xuất trong nước.

4. Về xuất khẩu quặng apatit sau năm 2016: Về nguyên tắc không xuất khẩu quặng apatit thô. Giao Bộ Công Thương xem xét, đề xuất những trường hợp du cung để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về cấp giấy phép khai thác quặng apatit thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản; cho phép tỉnh Lào Cai chủ động khoanh định, tổ chức điều tra, thăm dò và cấp giấy phép khai thác quặng apatit đối với các khu vực không nằm trong quy hoạch quặng apatit đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

6. Về chính sách hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình tham gia trồng rừng thay thế nương rẫy trên địa bàn: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh thực hiện theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ cấp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

7. Về chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt - Trung: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 11180/VPCP-NN ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ.

8. Về chủ trương đầu tư xây dựng Sa Pa thành khu du lịch tầm cỡ quốc tế: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh phải hoàn thiện công tác quy hoạch và quản lý tốt quy hoạch, xử lý hạ tầng đô thị, có hình thức phù hợp tìm nguồn theo hướng xã hội hóa và các hình thức đầu tư khác.

9. Về áp dụng cơ chế chính sách đặc thù áp dụng cho Sa Pa:

a) Về thu hồi, đền bù giải phóng mặt bằng: Tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành; đối với dự án cụ thể, làm việc với các Bộ, cơ quan liên quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Về rà soát việc giao đất và sắp xếp lại trụ sở các cơ quan Trung ương trên địa bàn Sa Pa theo quy hoạch khu du lịch quốc gia Sa Pa đến năm 2030: Đồng ý về chủ trương, giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai rà soát, tổng hợp các cơ sở nhà, đất của các cơ quan Trung ương thuộc phạm vi quy hoạch khu du lịch Sa Pa, có phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Về Dự án nâng cấp Quốc lộ 4D đoạn Thác Bạc - Sa Pa (Km92 - Km105): Đồng ý đầu tư theo hình thức BT, giao Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Tỉnh thực hiện theo quy định; Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét hỗ trợ kinh phí giải phóng mặt bằng, tái định cư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Về sáp nhập Hạt Kiểm lâm Hoàng Liên (Sa Pa) về trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn Tỉnh thực hiện.

10. Về thành lập Sở Du lịch Lào Cai: Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đề xuất một số địa phương phát triển về du lịch trên cơ sở không tăng tổng biên chế của tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

11. Về cơ chế đặc thù cho thành phố Lào Cai: Đồng ý xây dựng thành phố Lào Cai trở thành trung tâm trung chuyển hàng hóa trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; là trung tâm kinh tế, thương mại, đối ngoại và hợp tác quốc tế. Về chủ trương đầu tư theo hướng xã hội hóa nguồn lực để xây dựng Lào Cai thành đô thị loại I; Tỉnh xây dựng Đề án trình duyệt theo quy định hiện hành.

12. Về bố trí nguồn vốn cho dự án Đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Sa Pa: Trước mắt, tập trung triển khai những hạng mục đã được bố trí vốn, số vốn còn thiếu Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, đề xuất cân đối khi có nguồn vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương để hoàn trả số nợ vốn ứng trước và vốn đền bù giải phóng mặt bằng các dự án kè sông suối, cột mốc biên giới, sắp xếp dân cư; trả nợ GPMB, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km244+155 - Km262+353: Đối với các công trình thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Trung ương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; các công trình thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, Tỉnh tự cân đối bố trí trong kế hoạch trung hạn 2016 -2020 đã được phân bổ.

14. Về triển khai giai đoạn 2 dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km244+155 - Km262+353 (từ điểm cuối của giai đoạn 1 đến cầu Kim Thành) và bổ sung nút giao khu vực thị trấn Phố Lu: Giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, xử lý và điều chỉnh dự án, báo cáo Thủ tướng những vấn đề vượt thẩm quyền. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, bổ sung nguồn vốn còn thiếu đoạn Km244+155 - Km262+353 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

15. Về triển khai dự án Đường tuần tra biên giới từ tỉnh lộ 156 - Mốc 87(2) huyện Bát Xát: Giao Bộ Quốc phòng, xem xét, giải quyết trong số vốn đã được phân bổ kế hoạch trung hạn 2016 -2020.

16. Về xây dựng cầu biên giới giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc tại khu vực Bản Vược, huyện Bát Xát: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 67/TB-VPCP ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ.

17. Về tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Lào Cai: Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, sớm đề xuất hướng tuyến và triển khai thực hiện dự án tuyến đường sắt Hà Nội - Lào Cai khổ 1.435mm trong khuôn khổ chương trình hợp tác phát triển hai hành lang một vành đai kinh tế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

18. Về triển khai các đường kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với các tỉnh Hà Giang, Lai Châu: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét theo hướng đầu tư trước đường kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với tỉnh Lai Châu bằng nguồn vốn của ADB, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

19. Về đầu tư Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lào Cai: Tỉnh chủ động sử dụng ngân sách địa phương hoặc xã hội hóa để thực hiện.

20. Về đầu tư Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Khương: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất, bố trí vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

21. Về phân cấp cho các địa phương: Đồng ý chủ trương, giao Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ rà soát các nội dung cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

22. Về hỗ trợ trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy: Giao Bộ Công an xem xét tăng cường phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho Tỉnh.

23. Về đầu tư các công trình quan trắc, xử lý ô nhiễm môi trường tại Khu công nghiệp Tàng Loồng: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các Bộ, cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Y tế, Quốc phòng, Công an, Xây dựng, Ngoại giao;
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lào Cai;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cảng TTĐT, các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, CN, NC, ĐMDN, TCCV, KGVX, QHQT, KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Thg 50

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Tùng